

Số: *172* /KH-UBND

Thanh Hóa, ngày *03* tháng *10* năm 2017

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 329/QĐ-TTg ngày 15/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa

Thực hiện Quyết định số 329/QĐ-TTg ngày 15/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành kế hoạch triển khai thực hiện, với những nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Thực hiện Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Đề án) trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, nhằm góp phần thực hiện thành công mục tiêu của Chiến lược phát triển văn hóa đọc đến năm 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 581/QĐ-TTg ngày 06/5/2009 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết Hội nghị lần thứ 9 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

- Triển khai thực hiện Đề án nhằm xây dựng và phát triển thói quen, nhu cầu, kỹ năng và phong trào đọc trong các tầng lớp nhân dân; huy động mọi nguồn lực xã hội tham gia phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng; góp phần nâng cao dân trí, phát triển tư duy, khả năng sáng tạo, bồi dưỡng nhân cách, tâm hồn, tăng cường ý thức chấp hành pháp luật, hình thành lối sống lành mạnh trong con người, xã hội Việt Nam; hướng tới mục tiêu xây dựng và phát triển toàn diện con người Việt Nam.

2. Yêu cầu:

Thực hiện Đề án đảm bảo phù hợp nội dung các chiến lược, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội; lồng ghép việc thực hiện Đề án với quá trình triển khai thực hiện các chương trình, đề án liên quan khác trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; đảm bảo bố trí ngân sách, huy động mọi nguồn lực xã hội tham gia phát triển văn hóa đọc; chủ động trong việc phát triển mạng lưới thư viện, nhà sách, tủ sách, đẩy mạnh xã hội hóa phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

II. MỤC TIÊU

1. Giai đoạn 2017 - 2020:

a) Về khả năng tiếp cận, sử dụng thông tin, tri thức.

- Phần đầu 80% học sinh, sinh viên và người học khác tại các cơ sở giáo dục được tiếp cận, sử dụng thông tin, tri thức tại các thư viện công cộng, thư viện các cơ sở giáo dục, văn hóa, khoa học.

- Phần đầu 20% - 25% người dân ở khu vực nông thôn, 15% - 20% người dân ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn được tiếp cận, sử dụng thông tin, tri thức và các dịch vụ liên quan tại các thư viện công cộng, trung tâm học tập cộng đồng, điểm bưu điện - văn hóa xã, cơ quan xuất bản và phát hành.

b) Về nâng cao kiến thức, kỹ năng đọc:

+ Phần đầu 40% - 50% người dân có kỹ năng tiếp nhận và sử dụng thông tin, tri thức thông qua việc đọc và học tập suốt đời;

+ Phần đầu 85% người sử dụng thư viện (đối với học sinh, sinh viên là 90%) có kỹ năng tiếp nhận và sử dụng thông tin, tri thức thông qua việc đọc để phục vụ học tập, nghiên cứu và giải trí.

c) Về tăng cường hoạt động thư viện, xuất bản:

+ Phần đầu đạt mức hưởng thụ bình quân sách là 05 bản/người dân và đạt 01 bản sách/người dân trong hệ thống thư viện công cộng; mỗi người dân trung bình đọc 04 cuốn sách/năm;

+ Phần đầu số lượt người truy cập và sử dụng thông tin tại các thư viện đạt 6.000.000 lượt/năm;

+ Phần đầu 100% cơ sở giáo dục ở các bậc, cấp học có thư viện với vốn tài liệu phù hợp, trong đó 50% cơ sở giáo dục ở bậc phổ thông có thư viện đạt chuẩn theo quy định; 90% thư viện công cộng có vốn tài liệu tổng hợp đủ khả năng phục vụ cho mọi đối tượng, trong đó có bộ phận phục vụ thiếu nhi và người khuyết tật; 80% thư viện của trung tâm nghiên cứu khoa học, thư viện của các trường đại học trong tỉnh có đủ vốn tài liệu chuyên sâu.

+ Rút ngắn khoảng cách về sự phát triển thư viện của các trung tâm thư viện lớn trong nước, khu vực và các thư viện trong tỉnh, nhất là thư viện khu vực miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện khó khăn, với thư viện các khu vực có điều kiện kinh tế phát triển khác trong tỉnh, cải thiện môi trường và điều kiện đọc, thu hút được nhiều đối tượng người đọc đến sử dụng thư viện.

2. Định hướng đến năm 2030:

Người dân có thói quen đọc và kỹ năng tiếp cận, sử dụng thông tin, tri thức tại nơi sinh sống, học tập, công tác. Các chỉ tiêu phát triển văn hóa đọc được duy trì và củng cố. Môi trường đọc tiếp tục được cải thiện. Hoạt động thư viện, xuất bản có khả năng đáp ứng nhu cầu đọc của người dân (bao gồm cả xuất bản phẩm in và điện tử).

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, gia đình, nhà trường, cộng đồng và toàn xã hội về tầm quan trọng của việc phát triển văn hóa đọc.

2. Tiếp tục thực hiện các mục tiêu của Kế hoạch hành động số 130/KH-UBND ngày 18/9/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 102/NQ-CP của Chính phủ về việc thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về “Xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước”; Quyết định số 2708/QĐ-UBND ngày 22/8/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện Đề án “Đẩy mạnh các hoạt động học tập suốt đời trong các thư viện, bảo tàng, nhà văn hóa, câu lạc bộ”, giai đoạn 2014 - 2020 trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

3. Huy động tham gia có hiệu quả của các phương tiện thông tin truyền thông với nhiều hình thức thực hiện đa dạng, phù hợp; khuyến khích các phương tiện thông tin đại chúng có chuyên mục thường kỳ về văn hóa đọc.

4. Xây dựng thói quen, phương pháp đọc phù hợp với từng nhóm đối tượng, chú trọng đối tượng học sinh, sinh viên, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

5. Đẩy mạnh phát triển thư viện tư nhân, tủ sách dòng họ, tủ sách gia đình, tủ sách khuyến học; bổ trợ nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong hệ thống thư viện tư nhân và loại hình tủ sách; bổ sung tiêu chí về tủ sách gia đình thành tiêu chuẩn xét công nhận gia đình văn hóa.

6. Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi nhằm phát huy vai trò của các doanh nghiệp và cơ sở khác hoạt động trong lĩnh vực phát hành, kinh doanh xuất bản phẩm đối với phát triển văn hóa đọc; chú trọng hỗ trợ, đầu tư, khuyến khích sáng tác, xuất bản sách phục vụ trẻ em, đồng bào dân tộc thiểu số, người khuyết tật và các đối tượng thiệt thòi khác trong xã hội.

7. Bảo đảm chất lượng và nội dung thông tin trong xuất bản phẩm, nhất là sách in; chú trọng sách, tài liệu về giáo dục kỹ năng sống, tinh thần tự hào dân tộc, tự hào về truyền thống lịch sử, văn hóa và cách mạng của quê hương Thanh Hóa, lối sống lành mạnh, ứng xử văn minh, giàu lòng nhân ái, phổ biến kiến thức; các tác phẩm nước ngoài có chất lượng, đạt giải thưởng quốc tế uy tín.

8. Nâng cao hiệu quả của hệ thống thư viện công lập, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; chú trọng phát triển thư viện trường học; phục vụ hiệu quả nhu cầu học tập suốt đời của nhân dân; từng bước đưa mô hình dịch vụ thư viện lưu động tại địa phương, nhất là vùng nông thôn, vùng có điều kiện kinh tế, xã hội khó khăn; thúc đẩy phối hợp giữa thư viện cơ sở với phòng văn hóa thông tin, thể thao, điểm bưu điện văn hóa xã; tăng cường luân chuyển sách, báo, tài liệu giữa các thư viện từ tỉnh đến cơ sở, chú ý đến vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, công nhân các khu công nghiệp, trại giam...

9. Đẩy mạnh công tác thư viện cơ sở, tăng cường chia sẻ, hợp tác giữa các thư viện để nâng cao năng lực, chất lượng hoạt động của Thư viện tỉnh; tăng cường cơ sở, vật chất, trang thiết bị cho các thư viện huyện, thị, thành phố; đẩy mạnh chuẩn hóa hoạt động thư viện cấp huyện, thị, thành phố.

10. Xây dựng và áp dụng các chuẩn nghiệp vụ, chuẩn hóa hoạt động tác nghiệp trong thư viện công cộng, làm biên mục tại nguồn trở thành yêu cầu theo luật định cũng như 05 tiêu chuẩn quốc gia về hoạt động thư viện.

11. Tăng cường hợp tác quốc tế: Tích cực tổ chức hoặc tham gia các sự kiện quốc tế liên quan đến phát triển văn hóa đọc; tranh thủ sự hỗ trợ của các quốc gia, các tổ chức, cá nhân nước ngoài trong quá trình triển khai thực hiện đề án.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, cơ quan thường trực:

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương có liên quan thực hiện Kế hoạch triển khai, thực hiện Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 của UBND tỉnh; tham mưu, đề xuất, trình Chủ tịch UBND trong việc kiểm tra, giám sát; định kỳ hàng năm báo cáo tình hình và kết quả triển khai, thực hiện đề án tại địa phương.

- Phối hợp chặt chẽ với các sở: Giáo dục và Đào tạo, Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan trong việc chỉ đạo xây dựng phong trào đọc sách, phát triển văn hóa đọc, gắn kết với phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, phong trào xây dựng nông thôn mới tại địa phương.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động, khuyến khích mọi tầng lớp nhân dân, huy động sự tham gia phối hợp triển khai có hiệu quả của các cơ quan, doanh nghiệp, các tổ chức khác; đẩy mạnh phát triển thư viện tư nhân, tủ sách dòng họ, tủ sách gia đình, tủ sách khuyến học, phục vụ có hiệu quả nhu cầu học tập suốt đời của nhân dân.

- Nâng cao hiệu quả của hệ thống thư viện điện tử, các phòng truy nhập Internet công cộng trong các thư viện trên địa bàn tỉnh, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân tiếp cận, sử dụng thông tin nhanh chóng, thuận tiện; phấn đấu đến năm 2020, 90% thư viện công cộng có vốn tài liệu tổng hợp đủ khả năng phục vụ cho mọi đối tượng, trong đó có bộ phận phục vụ thiếu nhi và người khuyết tật.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện Đề án trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao; chủ động lồng ghép với các chương trình, đề án khác liên quan thuộc lĩnh vực quản lý được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan trong việc nghiên cứu, triển khai phù hợp với chương trình của từng cấp học, bậc học.

- Chỉ đạo rà soát, kiện toàn hệ thống thư viện trường học; xây dựng và phát triển nguồn học liệu mở; nâng cao chất lượng hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả triển khai Đề án, định kỳ hàng năm, gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí, hệ thống truyền thanh cơ sở tuyên truyền, phổ biến về Đề án phát triển văn hóa đọc trong cộng đồng đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 theo Quyết định số 329/QĐ-TTg ngày 15/3/2017 của Thủ tướng Chính phủ, nhằm nâng cao nhận thức của cả hệ thống chính trị và nhân dân về ý nghĩa của việc phát triển văn hóa đọc, góp phần nâng cao dân trí, phát triển bền vững nguồn nhân lực của đất nước.

- Chỉ đạo nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động xuất bản; hàng năm, tham mưu xây dựng kế hoạch và tổ chức Ngày sách Việt Nam trên địa bàn tỉnh.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả triển khai Đề án, định kỳ hàng năm, gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

4. Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Tư pháp, Ban Dân tộc tỉnh:

Phối hợp chặt chẽ với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan triển khai thực hiện Đề án trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động lồng ghép với các chương trình, đề án khác liên quan thuộc lĩnh vực quản lý được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

5. Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính:

Chủ trì, phối hợp chặt chẽ với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các ban ngành, đơn vị có liên quan bố trí nguồn vốn đầu tư, kinh phí chi thường xuyên thực hiện Đề án và các chương trình, đề án khác có nội dung liên quan lồng ghép với Đề án này theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách nhà nước trong từng thời kỳ; phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện Đề án.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Bố trí ngân sách, huy động nguồn lực để tổ chức triển khai thực hiện Đề án tại địa phương, trong đó chú trọng phát triển mạng lưới thư viện, nhà sách, tủ sách, đẩy mạnh xã hội hóa phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương.

- Lồng ghép việc thực hiện Đề án với quá trình triển khai thực hiện các chương trình, đề án khác liên quan tại địa phương.

- Phối hợp chặt chẽ với các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, Thông tin và Truyền thông và các cơ quan khác có liên quan trong việc chỉ đạo xây dựng phong trào đọc sách, phát triển văn hóa đọc, gắn kết với phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, phong trào xây dựng nông thôn mới tại địa phương.

- Sử dụng đúng mục đích, hiệu quả các nguồn kinh phí hỗ trợ của ngân sách Trung ương cho phát triển văn hóa đọc theo đúng quy định pháp luật.

- Kiểm tra, giám sát và định kỳ hàng năm báo cáo tình hình triển khai Đề án tại địa phương, gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

7. Đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp liên quan:

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các ban ngành, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Đề án trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ hoạt động đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

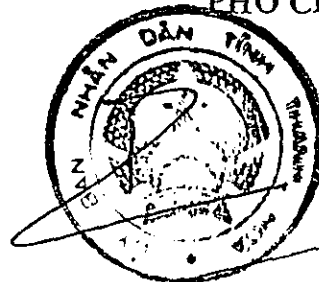
- Tích cực tham gia tuyên truyền, vận động về văn hóa đọc và phát triển văn hóa đọc; triển khai lồng ghép với các hoạt động, phong trào do tổ chức mình chủ trì hoặc phối hợp thực hiện có liên quan, hoặc hỗ trợ việc phát triển văn hóa đọc; chú trọng triển khai đối với các nhóm đối tượng như phụ nữ, trẻ em, công nhân, các địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

Căn cứ nội dung Kế hoạch được duyệt; các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch triển khai, thực hiện đảm bảo hiệu quả; định kỳ hàng năm báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Kế hoạch, gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, đề xuất, báo cáo UBND tỉnh theo quy định./

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (b/c);
 - Bộ Văn hóa, Thể thao và DL (b/c);
 - TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND tỉnh (b/c);
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
 - Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
 - UBND các huyện, thị xã, thành phố;
 - Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, VX (2).
- CV369/2017/N50b.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Đăng Quyền

Phạm Đăng Quyền